**Môn: Tiếng Việt**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: CHỦ NGỮ**

**Ngày dạy: 26/12/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hiểu khái niệm, dấu hiệu nhận biết của chủ ngữ.

- Xác định được chủ ngữ trong câu, tạo được câu có chủ ngữ theo yêu cầu.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thảo luận với bạn để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã học để đặt câu đúng cấu tạo và có ý nghĩa.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Rèn luyện tính chăm chỉ, cẩn thận khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Trách nhiệm: Có ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Thẻ chữ cho BT1 phần nhận xét; Phiếu bài tập cho bài tập 1, bài giảng pp.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p10p17p3p | **A. KHỞI ĐỘNG****\* Mục tiêu:** - Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và ôn lại các bộ phận chính của câu.**\* Cách tiến hành:**- Giáo viên mời 1 HS lên tổ chức trò chơi: “ **Gọi thuyền**” để trả lời những câu hỏi cô giáo đã chuẩn bị và chuyển cho chủ trò.- Nội dung các câu hỏi:+ Một câu văn dầy đủ gồm có mấy bộ phận chính? + Hãy xác định bộ phận chính trong các câu sau: 1. *Sư tử là chúa tể rừng xanh.*
2. *Hoa hồng tỏa hương thơm ngát.*
3. *Các bạn học sinh chạy nhảy tung tăng.*

- GV nhận xét phần trò chơi.- Giáo viên giới thiệu bài: Qua trò chơi các con đã được ôn lại các thành phần chính trong câu. Giờ học ngày hôm nay các con sẽ được tìm hiểu về bộ phận thứ nhất trong câu qua bài: **Chủ ngữ****B. KHÁM PHÁ****\* Mục tiêu:**- Hiểu khái niệm và dấu hiệu nhận biết của chủ ngữ**\* Cách tiến hành:****Hoạt động 1: Nhận xét*****1. Bộ phận in đậm trong mỗi câu sau được dùng để làm gì?***- GV mời HS đọc yêu cầu BT 1.- GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả làm bài trước lớp.- GV bao quát, tổ chức nhận xét.***2. Bộ phận nói trên trả lời cho câu hỏi gì?***- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- GV giới thiệu: Bộ phận trả lời cho CH *Ai?* hoặc *Con gì?, Cái gì?* Mà các em mới tìm được là một thành phần chính của câu, gọi là chủ ngữ. Câu phải có chủ ngữ thì mới thể hiện được một ý trọng vẹn, mới dễ hiểu. Đặc điểm của chủ ngữ chúng ta đã vừa tìm hiểu qua BT1 và BT2 và đó cũng là nội dung các con cần ghi nhớ sau tiết học ngày hôm nay.**Hoạt động 2: Rút ra bài học**- GV mời HS đọc nội dung Bài học trong SGK, nhấn mạnh giúp học sinh khắc sâu các thông tin trong bài học.**C. LUYỆN TẬP****\* Mục tiêu:** - Dựa vào các dấu hiệu nhận biết của chủ ngữ, xác định đúng chủ ngữ của từng câu trong đoan văn cho sẵn. - Biết vận dụng những điều đã học để đặt câu đúng cấu tạo và có ý nghĩa. Biết nhận xét bài làm của bạn. - Cẩn thận trong trình bày bài tập. **\* Cách tiến hành:****1. Hoạt động 1: Tìm chủ ngữ của mỗi câu trong đoạn văn sau (BT 1)**- Giáo viên gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 1.- GV yêu cầu học sinh hoàn thành bài tập 1 vào phiếu bài tập/ vở BT: - Tổ chức cho học sinh báo cáo thông qua trò chơi **Phỏng vấn**.- Giáo viên quan sát, bao quát lớp, tổng kết trò chơi, chốt đáp án đúng:***Chú chuồn chuồn nước*** */ mới đẹp làm sao!* ***Màu vàng trên lưng chú*** */ lấp lánh.* ***Bốn cái cánh*** */ mỏng như giấy bóng.* ***Hai con mắt*** */ long lanh như thủy tinh.* ***Thân hình chú*** */ nhỏ và thon như màu vàng của nắng mùa thu.***\* Hoạt động 2: Đặt một câu nói về sức khỏe của em hoặc về việc em tập thể dục thể thao để bảo vệ sức khỏe. Xác định chủ ngữ của câu đó (BT 2)**- Giáo viên mời học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.- GV hỏi: Bài tập có mấy yêu cầu? Đó là những yêu cầu nào?- Dành thời gian cho học sinh làm việc cá nhân.- Tổ chức cho HS báo cáo bài bằng cách trả lời nối tiếp.- GV lưu ý những lỗi sai về cấu tạo và nội dung mà học sinh thường mắc.**D. VẬN DỤNG****\* Mục tiêu:** - Học sinh củng cố lại bài, vận dụng vào luyện tập thêm ở nhà.**\* Cách tiến hành:**- Em đã học được nội dung gì trong tiết học hôm nay?- GV nhận xét tiết học, khen ngợi tuyên dương học sinh tích cực.- Dặn dò học sinh về nhà viết tự đặt thêm 5 câu và xác định chủ ngữ của mỗi câu đó. | - Chủ trò hô to: *Gọi thuyền! Gọi thuyền!*- Cả lớp hô: *Thuyền ai? Thuyền ai?*- Chủ trò gọi tên bạn được chọn trả lời: *Thuyền A! Thuyền A!*- Lần lượt cho các bạn trả lời, nhận xét và tặng quà cho bạn trả lời đúng.- Câu trả lời đúng:+ Gồm hai bộ phận chính.1. *Sư tử / là chúa tể rừng xanh.*
2. *Hoa hồng / tỏa hương thơm ngát.*
3. *Các bạn học sinh / chạy nhảy tung tăng.*

- HS lắng nghe, viết tên bài vào vở và một số HS nhắc lại tựa bài.- 1 HS đọc to, lớp đọc thầm, làm bài vào VBT- Chơi trò chơi **Ai nhanh – Ai đúng?**2 đội (mỗi đội 3 thành viên) tham gia chơi tiếp sức ghép các sự vật với tác dụng của sự vật đó.- HS cổ vũ, nhận xét, nhắc lại đáp án đúng.- HS chia sẻ ý kiến với bạn.- 2 - 3 HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe.- HS nhắc lại, lắng nghe, ghi nhớ.- 1 học sinh đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS làm bài cá nhân.- 1 HS đóng vai phóng viên hỏi chủ ngữ của từng câu và linh hoạt hỏi sâu thêm: + Chủ ngữ này có tác dụng gì trong câu?+ Bạn tìm ra chủ ngữ bằng cách nào?- 1 HS đọc, lớp theo dõi.- HS: có hai yêu cầu:+ Đặt câu+ Chỉ chủ ngữ của câu vừa đặt.- HS làm bài vào vở.- 4 – 5 HS trình bày, HS cả lớp nghe, phân định đúng sai, nhận xét.- 2 – 3 HS trả lời bằng lời của mình theo nội dung ghi nhớ.- HS lắng nghe- HS lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**